

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Nội dung công bố thủ tục hành chính quy định tại Mục 22, 24, 27 Mục II trong lĩnh vực đường bộ tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 461/QĐ-BXD ngày 21/4/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố sửa đổi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; Mục 4, 5, 6 Phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 662/QĐ-BXD ngày 06/5/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố

thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ phạm vi chức năng quản lý Bộ Giao thông vận tải hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố thủ tục hành chính tại Quyết định số 997/QĐ-BXD ngày 02/7/2025 và Quyết định số 1182/QĐ-BXD ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố các thủ tục hành chính có số thứ tự từ 12 đến 15 tại mục B phần I và Mục B phần II tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 871/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng bị bãi bỏ kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Bộ;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, CĐBVN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Anh Tuấn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC  
ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC  
CỦA BỘ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày /6/2026 của Bộ Xây dựng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính do địa phương giải quyết</b>				
1	1.001765	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe	Sở Xây dựng
2	1.001751	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái		
3	1.005210	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo		
4	1.004993	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;	Sở Xây dựng
5	1.001777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái		
6	1.001623	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Sở Xây dựng

7	2.000769	Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động	Thông tư số 17/2026/TT-BXD ngày 29/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ	Sở Xây dựng
8	1.000028	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Thông tư số 19/2026/TT-BXD ngày 8/5/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2025/TT-BXD quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.	Sở Xây dựng

## 2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính do địa phương giải quyết</b>				
1	1.001666	Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	Nghị quyết 66.18/2026/NQ- CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.001692	Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ		
3	1.001725	Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ		
4	1.001717	Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ		

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG**

### **1. Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

#### **1.1. Trình tự thực hiện:**

##### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Cá nhân có nhu cầu cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe lần đầu đăng ký với cơ sở đào tạo lái xe để được tập huấn về nghiệp vụ theo quy định;
- Cơ sở đào tạo có văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

##### **b) Giải quyết TTHC:**

- Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn, cơ sở đào tạo có văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe và hồ sơ của cá nhân tham dự tập huấn gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua cổng dịch vụ công quốc gia.

Sở Xây dựng tiếp nhận danh sách do cơ sở đào tạo lập và hồ sơ cá nhân; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin về giấy phép lái xe) phải có văn bản nêu rõ nội dung, lý do đề nghị cơ sở đào tạo lái xe bổ sung đầy đủ, chính xác; trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin về giấy phép lái xe), phải tổ chức kiểm tra, đánh giá theo quy trình.

Trường hợp cá nhân không đạt kết quả kiểm tra, Sở Xây dựng phải đăng tải kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã.

Trường hợp cá nhân đạt kết quả kiểm tra, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, Sở Xây dựng cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe và vào sổ theo dõi theo mẫu quy định.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

#### **1.2. Cách thức thực hiện:**

- Cá nhân đăng ký tập huấn với cơ sở đào tạo lái xe;
- Cơ sở đào tạo lái xe nộp: trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

\* Hồ sơ cá nhân:

- Đơn đề nghị theo mẫu quy định;
- Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung cấp nghề trở lên (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử);
- Văn bằng, chứng chỉ về trình độ nghiệp vụ sư phạm (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử);
- 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền màu xanh, kiểu thẻ căn cước, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

Trường hợp giấy tờ là bằng tốt nghiệp, văn bằng, chứng chỉ đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử.

\* Hồ sơ do Cơ sở đào tạo lái xe nộp:

- Văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên;
- Hồ sơ cá nhân tham dự tập huấn.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### **1.4. Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn Cơ sở đào tạo gửi đề nghị đến Sở Xây dựng: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn.
- Thời hạn Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra, đánh giá: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.
- Thời hạn cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 02 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.

**1.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

### **1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

**1.8. Phí, lệ phí:** Không có.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Đơn đề nghị tập huấn, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe;
- Văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe;
- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

**1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

**Mẫu: Đơn đề nghị tập huấn, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TẬP HUẤN, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE**

Kính gửi: - Sở Xây dựng;  
- Cơ sở đào tạo lái xe .....

Tôi là: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Có Căn cước công dân hoặc Căn cước: .....

Có giấy phép lái xe số: ....., hạng .....do: .....  
cấp ngày ....tháng ....năm .....

Đề nghị cho tôi được tham gia tập huấn, cấp (cấp lại) giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe hạng.....

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tôi nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:

- Bản điện tử trả trên VNeid;
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã;
- Bản giấy

Địa chỉ nhận kết quả:

- Trực tuyến: tên hòm thư điện tử....
- Thông qua dịch vụ Bưu chính đến địa chỉ: .....

....., ngày.....tháng..... năm .....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Mẫu: Văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền...

Căn cứ đề nghị của các cá nhân về việc tham gia tập huấn, để được cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe; trên cơ sở xét duyệt Tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

Kể từ ngày.... đến ngày..., Cơ sở đào tạo... đã tổ chức tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe theo chương trình tập huấn về nghiệp vụ giáo viên dạy thực hành lái xe theo quy định, đề nghị cơ quan có thẩm quyền... xem xét, tổ chức kiểm tra cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe cho (*số lượng*) giáo viên đã tham dự tập huấn theo danh sách dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Giấy phép lái xe		
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm	Hạng	Ngày cấp	Thâm niên

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

..., ngày....tháng... năm ....

**HIỆU TRƯỞNG (GIÁM ĐỐC)**

(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ảnh màu  
3 cm x 4 cm  
  
(chụp không  
quá 06 tháng),

có dấu

giáp lai

*Căn cứ Quyết định số...../.....ngày.....tháng.....năm ..... của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
**CHỨNG NHẬN**

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số căn cước công dân/căn cước:.....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe.....hạng.....

Từ ngày..... tháng ..... năm ..... đến ngày .... tháng .... năm .....

..., ngày.....tháng.....năm .....

Số GCN:.....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Quy cách:

- Kích thước: 150 mm x 200 mm;

- Chữ “CHỨNG NHẬN”: phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

## Mẫu Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe điện tử

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Ảnh màu  
3 cm x 4 cm

(chụp không  
quá 06 tháng),

có dấu

giáp lai

*Căn cứ Quyết định số...../.....ngày.....tháng.....năm ..... của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

**CHỨNG NHẬN**

**Mã số:...../.....**

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số căn cước công dân/căn cước:.....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe.....hạng.....

Từ ngày..... tháng ..... năm .....đến ngày ..... tháng .... năm .....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Số GCN:.....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

QR

Quy cách:

- Kích thước: 150 mm x 200 mm;

- Chữ “CHỨNG NHẬN”: phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

## **2. Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

#### a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Cơ sở đào tạo lái xe ô tô lập hồ sơ gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

#### b) Giải quyết TTHC:

- Sở Xây dựng tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời gian không quá 02 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin về xe tập lái, gồm: Chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới) phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại theo quy định;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời gian không quá 02 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin về xe tập lái, gồm: Chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới) phải cấp giấy phép xe tập lái cho cơ sở đào tạo. Trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung;

### **2.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### a) Thành phần hồ sơ:

- Danh sách đề nghị cấp giấy phép xe tập lái theo mẫu quy định;

- Đối với xe tập lái không thuộc quyền sở hữu của cơ sở đào tạo lái xe thì xuất trình bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc dữ liệu điện tử Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp.

#### b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### **2.4. Thời hạn giải quyết:**

- Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc.

### **2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.**

### **2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

### **2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy phép xe tập lái.

### **2.8. Phí, lệ phí: Không có.**

### **23.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Danh sách xe đề nghị cấp giấy phép xe tập lái.
- Giấy phép xe tập lái.

### **2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Cơ sở đào tạo phải có xe tập lái đáp ứng việc đào tạo lái xe theo các hạng được phép đào tạo, thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ sở đào tạo lái xe; được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xe tập lái; đối với đơn vị có dịch vụ đào tạo và trung tâm sát hạch lái xe, trong thời gian xe sát hạch không được sử dụng để phục vụ nhu cầu sát hạch và ôn luyện, được sử dụng làm xe tập lái;
- Xe tập lái các hạng phải sử dụng các loại xe tương ứng với hạng giấy phép lái xe quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Trong đó: xe tập lái hạng B gồm xe sử dụng loại chuyển số tự động (bao gồm cả ô tô điện) hoặc chuyển số cơ khí (số sàn); xe tập lái hạng C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E và DE sử dụng loại chuyển số cơ khí (số sàn);
- Xe tập lái được gắn 02 biển “TẬP LÁI” trước và sau xe theo mẫu quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này; có hệ thống phanh phụ được lắp đặt bảo đảm hiệu quả phanh, được bố trí bên ghế ngồi của giáo viên dạy thực hành lái xe; xe tập lái trên đường giao thông có gắn cố định thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe của học viên; trường hợp xe tập lái loại ô tô tải có chở học viên trên thùng xe phải có mui che mưa, che nắng, ghế ngồi cho học viên;
- Xe mô tô ba bánh để làm xe tập lái cho người khuyết tật là xe mô tô ba bánh dùng cho người khuyết tật đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe;
- Xe ô tô hạng B dùng làm xe tập lái cho người khuyết tật là xe ô tô hạng B sử dụng loại chuyển số tự động (bao gồm cả ô tô điện) đáp ứng các quy định tại điểm a, điểm c khoản này; trường hợp người học khuyết tật bàn chân phải hoặc bàn tay phải hoặc bàn tay trái; xe tập lái còn phải có kết cấu phù hợp để các tay và chân còn lại của người khuyết tật vừa giữ được vô lăng lái, vừa dễ dàng điều khiển cần gạt tín hiệu báo rẽ, đèn chiếu sáng, cần gạt mưa, cần số, cần phanh tay, bàn đạp phanh chân, bàn đạp ga trong mọi tình huống khi lái xe theo đúng chức năng thiết kế của nhà sản xuất ô tô hoặc được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cải tạo xe cơ giới xác nhận hệ thống điều khiển của xe phù hợp để người khuyết tật lái xe an toàn.

### **2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

## Mẫu Danh sách đề nghị cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại giấy phép xe tập lái

CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Cơ quan có thẩm quyền

Trường (Trung tâm).....đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp giấy phép xe tập lái cho số xe bổ sung (cấp lại) của cơ sở đào tạo theo danh sách dưới đây:

Biển số đăng ký	Xe của cơ sở đào tạo	Xe hợp đồng	Nhãn hiệu	Loại xe	Số động cơ	Số khung	Giấy chứng nhận kiểm định ATKT&BVMT			Ghi chú
							Số Giấy chứng nhận	Ngày cấp	Ngày hết hạn	

Cơ sở đào tạo lái xe.... hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra các xe tập lái nêu trên (có biên bản kiểm tra gửi kèm văn bản này), đề nghị Quý cơ quan xem xét, cấp giấy phép.

Đơn vị nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:

- Bản điện tử trả trên VNeid
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã
- Bản giấy

Địa chỉ nhận kết quả:

- Trực tuyến: tên hòm thư điện tử...
- Thông qua dịch vụ Bưu chính đến địa chỉ:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

....., ngày...tháng...năm...

**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu số 01. Mẫu giấy phép xe tập lái**

Kích thước: 120 mm x 180 mm

**1. Mặt trước:**

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
<b>GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b>	
Mã số:...../.....	
Cấp cho xe số:.....Loại phương tiện:.....	
Nhãn hiệu xe:.....Màu sơn:.....	
Cơ sở đào tạo:.....	
Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (trừ các tuyến đường hạn chế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các tuyến đường cao tốc phân kỳ đầu tư và tại làn xe số 1 trên đường cao tốc (làn sát với dải phân cách giữa))/Được phép tập lái xe trên sân tập lái (đối với các xe tập lái sử dụng trong sân tập lái đối với các xe không lắp thiết bị giám sát quãng đường và thời gian học lái xe).	
Có giá trị:	....., ngày.....tháng.....năm .....
Từ ngày....tháng ... năm ....	<b>THỦ TRƯỞNG</b>
Đến ngày.... tháng .... năm ....	<b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN</b>
(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe còn giá trị sử dụng)	(Ký tên, đóng dấu)

**2. Mặt sau: In chữ “TẬP LÁI” theo phông chữ Times New Roman in hoa, đứng, đậm, cỡ chữ 90.**

**TẬP LÁI**

**Mẫu số 02. Mẫu giấy phép xe tập lái điện tử**

Kích thước: 120 mm x 180 mm

**1. Mặt trước:**

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
<b>GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b> Mã số:...../.....	
Cấp cho xe số:.....Loại phương tiện:.....	
Nhãn hiệu xe:.....Màu sơn:.....	
Cơ sở đào tạo:.....	
Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (trừ các tuyến đường hạn chế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các tuyến đường cao tốc phân kỳ đầu tư và tại làn xe số 1 trên đường cao tốc (làn sát với dải phân cách giữa))/Được phép tập lái xe trên sân tập lái (đối với các xe tập lái sử dụng trong sân tập lái đối với các xe không lắp thiết bị giám sát quãng đường và thời gian học lái xe).	
<b>Có giá trị:</b> Từ ngày..... tháng ... năm .... Đến ngày..... tháng .... năm .....	..., ngày.....tháng.....năm .....
(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe còn giá trị sử dụng)	<b>THỦ TRƯỞNG</b> <b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN</b> (Ký tên, đóng dấu)

**2. Mặt sau:** In chữ “TẬP LÁI” theo phông chữ Times New Roman in hoa, đứng, đậm, cỡ chữ 90.

# TẬP LÁI

**MÃ QR**

### **3. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo**

#### **3.1. Trình tự thực hiện:**

##### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Cơ sở đào tạo có văn bản đề nghị cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô và nêu rõ lý do hỏng, mất hoặc nội dung cần thay đổi, gửi tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

##### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Xây dựng tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc phải có văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại theo quy định;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho cơ sở đào tạo; trường hợp không cấp phải trả lời tổ chức, cá nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

#### **3.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

#### **3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ (chỉ bổ sung những nội dung thay đổi so với lần cấp phép gần nhất):

- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô và nêu rõ lý do hỏng, mất hoặc nội dung cần thay đổi.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**3.4. Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;

**3.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

#### **3.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**3.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy phép đào tạo lái xe.

**3.8. Phí, lệ phí:** Không có.**3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Giấy phép đào tạo lái xe.

**3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Đã được cấp Giấy phép đào tạo lái xe.

**3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

**Mẫu Giấy phép đào tạo lái xe****CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP  
ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;*

*Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....*

*Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....

2. Địa chỉ:.....

Điện thoại ..... Fax:.....

3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....

4. Được phép đào tạo:

- Hạng:.....

- Lưu lượng: .....

5. Địa điểm đào tạo:

- Đào tạo lý thuyết:

- Đào tạo thực hành lái xe trong hình:

- Đào tạo lái xe trên đường giao thông:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG****CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN***(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu Giấy phép đào tạo lái xe điện tử**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP**  
**ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**  
**Mã số:...../.....**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;*

*Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....*

*Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....

2. Địa chỉ:.....

Điện thoại ..... Fax:.....

3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....

4. Được phép đào tạo:

- Hạng:.....

- Lưu lượng: .....

5. Địa điểm đào tạo:

- Đào tạo lý thuyết:

- Đào tạo thực hành lái xe trong hình:

- Đào tạo lái xe trên đường giao thông:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

QR

## **4. Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

### **4.1. Trình tự thực hiện:**

#### a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Cá nhân gửi hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc bưu chính hoặc qua trực tuyến Công dịch vụ công quốc gia.

#### b) Giải quyết TTHC:

- Sở Xây dựng cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe tiếp nhận hồ sơ của cá nhân; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời gian không quá 02 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin thay đổi của cá nhân) phải có văn bản hướng dẫn cá nhân hoàn thiện lại theo quy định;

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời gian không quá 01 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin thay đổi của cá nhân) phải cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân

### **4.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia;.

### **4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### a) Thành phần hồ sơ:

\* Trường hợp bị mất, bị hỏng:

- Đơn đề nghị theo mẫu quy định;

- 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền màu xanh, kiểu thẻ căn cước, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

\* Trường hợp có sự thay đổi về nội dung:

- Đơn đề nghị theo mẫu quy định;

- 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền màu xanh, kiểu thẻ căn cước, được chụp trong thời gian không quá 06 tháng;

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử hệ tích của cấp có thẩm quyền về việc đổi tên, thay đổi ngày tháng năm sinh (Trường hợp giấy tờ quy định đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử).

#### b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4.4. Thời hạn giải quyết:**

- 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**4.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.**4.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

**4.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

**4.8. Phí, lệ phí:** Không có.**4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe;
- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

**4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Là người đã được cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

**4.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.
- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

**Mẫu đề nghị tập huấn, cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE**

Kính gửi: - Sở Xây dựng;

Tôi là: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Có Căn cước công dân hoặc Căn cước: .....

Có giấy phép lái xe số: ....., hạng ....., do: .....  
cấp ngày....tháng ....năm .....

Đề nghị cho tôi được tham gia tập huấn, cấp (cấp lại) giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe hạng.....

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tôi nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:

- Bản điện tử trả trên VNeid;
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã;
- Bản giấy

Địa chỉ nhận kết quả:

- Trực tuyến: tên hòm thư điện tử....
- Thông qua dịch vụ Bru chính đến địa chỉ: .....

....., ngày.....tháng..... năm ....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Mẫu Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ảnh màu  
3 cm x 4 cm

(chụp không  
quá 06 tháng),

có dấu

giáp lai

*Căn cứ Quyết định số...../.....ngày.....tháng.....năm ..... của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

**CHỨNG NHẬN**

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số căn cước công dân/căn cước:.....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe.....hạng.....

Từ ngày..... tháng ..... năm ..... đến ngày .... tháng .... năm .....

..., ngày.....tháng.....năm .....

Số GCN:.....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Quy cách:

- Kích thước: 150 mm x 200 mm;

- Chữ “CHỨNG NHẬN”: phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

**Mẫu Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe điện tử**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ảnh màu  
3 cm x 4 cm

(chụp không  
quá 06 tháng),

có dấu

giáp lai

*Căn cứ Quyết định số...../.....ngày.....tháng.....năm ..... của Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền về việc cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

**CHỨNG NHẬN**

**Mã số:...../.....**

Ông (Bà):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số căn cước công dân/căn cước:.....

Đã hoàn thành khóa tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe.....hạng.....

Từ ngày..... tháng ..... năm .....đến ngày ..... tháng .... năm .....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Số GCN:.....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

QR

Quy cách:

- Kích thước: 150 mm x 200 mm;

- Chữ “CHỨNG NHẬN”: phông chữ Times New Roman in hoa, đậm, cỡ chữ 21.

## **5. Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái**

### **5.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Sau khi hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu điều kiện của cơ sở đào tạo lái xe ô tô; tổ chức, cá nhân lập hồ sơ theo quy định gửi tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc bưu chính hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Xây dựng cấp giấy phép đào tạo lái xe tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đủ theo quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc phải có văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đủ và hợp lệ theo quy định, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc (kể cả thời gian xác thực điện tử thông tin về xe tập lái, gồm: Chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới) phải tổ chức kiểm tra thực tế cơ sở đào tạo, lập biên bản theo mẫu quy định và cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho cơ sở đủ điều kiện. Trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

- Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo, sở Xây dựng cấp giấy phép xe tập lái cấp giấy phép xe tập lái. Trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

### **5.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính, hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

### **5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe theo mẫu;

- Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ số gốc hoặc dữ liệu điện tử);

- Bản sao hoặc dữ liệu điện tử giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo bản sao biên lai (nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất) hoặc chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật về đất đai.

Trường hợp thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất: bản sao hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất còn thời hạn ít nhất là 05 năm kể từ ngày gửi hồ sơ, bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất hoặc bản sao giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với cơ sở vật chất của bên cho thuê;

- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử);

- Đối với xe tập lái không thuộc quyền sở hữu của cơ sở đào tạo lái xe thì xuất trình bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc dữ liệu điện tử Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp.

Trường hợp các giấy tờ như: Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

#### **5.4. Thời hạn giải quyết:**

- Cấp Giấy phép đào tạo: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.

**5.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

#### **5.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

#### **5.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy phép đào tạo lái xe.

- Giấy phép xe tập lái.

**5.8. Phí, lệ phí:** Không có.

#### **5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe;

- Biên bản kiểm tra xét cấp giấy phép đào tạo lái xe;

- Giấy phép đào tạo lái xe.

- Giấy phép xe tập lái.

#### **5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Đối với Cơ sở đào tạo: Đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

- Đối với xe tập lái: Đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

#### **5.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

**Mẫu: Báo cáo đề nghị cấp Giấy phép đào tạo lái xe**

CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE**

**I. GIỚI THIỆU CHUNG**

1. Tên cơ sở đào tạo (Trường hoặc Trung tâm):

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc), các phòng ban:....

Địa chỉ liên lạc:.....

.....

Điện thoại:.....Fax:.....

2. Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp:.....

3. Quyết định thành lập số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

4. Giới thiệu tóm tắt cơ sở, các nghề đào tạo, quy mô đào tạo/năm.

**II. BÁO CÁO VỀ ĐÀO TẠO LÁI XE**

1. Đào tạo lái xe từ năm.....loại xe (xe con, xe tải.....tấn, xe khách, xe kéo rơ moóc...) theo văn bản số.....ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Từ khi thành lập đến nay đã đào tạo được..... học sinh, lái xe loại.....

2. Hiện nay đào tạo lái xe loại....., thời gian đào tạo.....tháng (đối với từng loại, số học sinh mỗi loại).

*(Trường hợp chưa đào tạo không nêu các điểm 1, 2 phần II)*

3. Tổng số phòng học hiện có, số phòng học chuyên môn, diện tích (m<sup>2</sup>), đủ hay thiếu phòng học.

Đánh giá cụ thể từng phòng học chuyên môn và các thiết bị dạy học: cabin, mô hình vật thực, phim, đèn chiếu hoặc thiết bị, dụng cụ tháo lắp.... (đối chiếu với quy định để báo cáo); chất lượng từng phòng học.

4. Mục tiêu, kế hoạch giảng dạy và từng mục: giáo trình, giáo án, hệ thống bài ôn luyện và thiết bị kiểm tra (thông kê và trình bày hiện vật).

5. Đội ngũ giáo viên

- Số lượng giáo viên dạy lý thuyết:.....

- Số lượng giáo viên dạy thực hành:.....

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH  
(hoặc LÝ THUYẾT) LÁI XE**

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Hạng giấy phép lái xe	Ngày trúng tuyển	Thâm niên dạy lái	Môn học giảng dạy	Ghi chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sur phạm					
1													
2													
3													
...													

6. Xe tập lái: số lượng xe tập lái hiện có, thiếu hay đủ để học viên tập.

- Chung loại: số xe thông dụng; số xe kiểu cũ.
- Tình trạng chất lượng kỹ thuật (còn bao nhiêu %).
- Thiết bị dạy lái trên xe.
- Số xe có Giấy chứng nhận kiểm định, giấy phép xe tập lái.

**DANH SÁCH XE TẬP LÁI**

Số TT	Số đăng ký xe	Nhãn xe	Hạng xe	Năm sản xuất	Chủ sở hữu/hợp đồng	Hệ thống phanh phụ (có, không)	Giấy phép xe tập lái (có, không)
1							
2							
3							
...							

**Ghi chú:** Danh sách sắp xếp thứ tự các hạng B, C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE gửi kèm bản sao có chứng thực hoặc công chứng giấy đăng ký từng xe.

7. Sân tập lái có diện tích:..... m<sup>2</sup>.

- Đã tạo lập các tình huống để tập lái trên bãi tập.
- Có hiện trường tập lái thực tế.

8. Đánh giá chung, đề nghị:

9. Đơn vị nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:

- Bản điện tử trả trên VNeid
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã
- Bản giấy

Địa chỉ nhận kết quả:

- Trực tuyến: tên hòm thư điện tử;
- Thông qua dịch vụ Bưu chính đến địa chỉ:.....

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

## Mẫu Biên bản kiểm tra xét cấp giấy phép đào tạo lái xe

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

Ngày ..... tháng ..... năm ....., Đoàn kiểm tra xét cấp giấy phép đào tạo lái xe được thành lập tại Quyết định số:.....ngày .... tháng ..... năm .... của cơ quan có thẩm quyền....., đã tiến hành kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe:.....

Thành phần Đoàn gồm có:

1. Ông (Bà)..... Lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền - Trưởng đoàn.
2. Ông (Bà)..... Trưởng (Phó) phòng..... cơ quan có thẩm quyền.
3. Ông (Bà)..... Chuyên viên Phòng ..... - Thư ký.
4. Ông (Bà)..... Chuyên viên Phòng .....

Thành phần cơ sở đào tạo lái xe gồm có:

1. Ông (Bà): .....
2. Ông (Bà): .....
3. Ông (Bà): .....

Kết quả kiểm tra như sau:

1. Phòng học lý thuyết:

.....  
.....

2. Phòng học kỹ thuật lái xe:

3. Các phòng học khác:

.....  
.....

4. Giáo viên có.....người đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Giáo viên dạy lý thuyết.....người (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo);

- Giáo viên dạy thực hành lái xe.....người (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo).

5. Xe tập lái có.....xe (kèm theo danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái) đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Xe hạng B:.....chiếc;
- Xe hạng C1:.....chiếc;
- Xe hạng C:.....chiếc;
- Xe hạng D1:.....chiếc;
- Xe hạng D2:.....chiếc;
- Xe hạng D:.....chiếc;
- Xe hạng BE:.....chiếc;
- Xe hạng C1E:.....chiếc;
- Xe hạng CE:.....chiếc;
- Xe hạng D1E:.....chiếc;
- Xe hạng D2E:.....chiếc;
- Xe hạng DE:.....chiếc.

6. Sân tập lái có.....sân với diện tích.....m<sup>2</sup>; có đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, bảo đảm diện tích để bố trí đủ các bài học theo nội dung chương trình đào tạo và kích thước các bài tập lái xe ô tô tổng hợp theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với các hạng xe B, C1... được thẩm nhựa (bê tông, ghi rõ các điều kiện khác), đủ (không đủ) điều kiện dạy lái.

Với kết quả kiểm tra trên, đề nghị Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép đào tạo lái xe các hạng.....; với lưu lượng:.....học viên.

Tên cơ sở đào tạo:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Fax:.....

Cơ quan trực tiếp quản lý:.....

Họ tên Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc):.....

**TRƯỞNG ĐOÀN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**THƯ KÝ**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**Mẫu số 01. Giấy phép đào tạo lái xe**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP  
ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;*

*Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....*

*Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....

2. Địa chỉ:.....

Điện thoại ..... Fax:.....

3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....

4. Được phép đào tạo:

- Hạng:.....

- Lưu lượng: .....

5. Địa điểm đào tạo:

- Đào tạo lý thuyết:

- Đào tạo thực hành lái xe trong hình:

- Đào tạo lái xe trên đường giao thông:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu số 02. Giấy phép đào tạo lái xe điện tử**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP**  
**ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**  
**Mã số:...../.....**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;  
Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....; Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....
2. Địa chỉ:.....  
Điện thoại ..... Fax:.....
3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....
4. Được phép đào tạo:
  - Hạng:.....
  - Lưu lượng: .....
5. Địa điểm đào tạo:
  - Đào tạo lý thuyết:
  - Đào tạo thực hành lái xe trong hình:
  - Đào tạo lái xe trên đường giao thông:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

QR

**Mẫu số 01. Mẫu giấy phép xe tập lái**

Kích thước: 120 mm x 180 mm

**1. Mặt trước:**

<b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b>
<b>GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b> Mã số:...../.....	
Cấp cho xe số:.....Loại phương tiện:.....	
Nhãn hiệu xe:.....Màu sơn:.....	
Cơ sở đào tạo:.....	
Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (trừ các tuyến đường hạn chế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các tuyến đường cao tốc phân kỳ đầu tư và tại làn xe số 1 trên đường cao tốc (làn sát với dải phân cách giữa))/Được phép tập lái xe trên sân tập lái (đối với các xe tập lái sử dụng trong sân tập lái đối với các xe không lắp thiết bị giám sát quãng đường và thời gian học lái xe).	
<b>Có giá trị:</b> Từ ngày....tháng ... năm .... Đến ngày.... tháng .... năm .... <i>(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe còn giá trị sử dụng)</i>	....., ngày.....tháng.....năm ..... <b>THỦ TRƯỞNG</b> <b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN</b> <i>(Ký tên, đóng dấu)</i>

**2. Mặt sau: In chữ “TẬP LÁI” theo phong chữ Times New Roman in hoa, đứng, đậm, cỡ chữ 90.**

**TẬP LÁI**

**Mẫu số 02. Mẫu giấy phép xe tập lái điện tử**

Kích thước: 120 mm x 180 mm

**1. Mặt trước:**

<b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b>
<b>GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI</b> <b>Mã số:...../.....</b>	
Cấp cho xe số:.....Loại phương tiện:.....	
Nhãn hiệu xe:.....Màu sơn:.....	
Cơ sở đào tạo:.....	
Được phép tập lái xe trên các tuyến đường (trừ các tuyến đường hạn chế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các tuyến đường cao tốc phân kỳ đầu tư và tại làn xe số 1 trên đường cao tốc (làn sát với dải phân cách giữa))/Được phép tập lái xe trên sân tập lái (đối với các xe tập lái sử dụng trong sân tập lái đối với các xe không lắp thiết bị giám sát quãng đường và thời gian học lái xe).	
<b>Có giá trị:</b> Từ ngày..... tháng ... năm .... Đến ngày..... tháng .... năm .....	..., ngày.....tháng.....năm .....
<i>(Giấy phép xe tập lái chỉ có giá trị khi Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe còn giá trị sử dụng)</i>	<b>THỦ TRƯỞNG</b> <b>CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN</b> <i>(Ký tên, đóng dấu)</i>

**2. Mặt sau:** In chữ “TẬP LÁI” theo phông chữ Times New Roman in hoa, đứng, đậm, cỡ chữ 90.

**MÃ QR**

**TẬP LÁI**

## **6. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo**

### **6.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Cơ sở đào tạo hồ sơ gửi tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Xây dựng tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; trường hợp chưa đầy đủ, trong thời gian không quá 02 ngày làm việc phải có văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại theo quy định; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn không quá 04 ngày làm việc phải tổ chức kiểm tra thực tế cơ sở đào tạo và lập biên bản theo mẫu quy định.

- Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, sở Xây dựng cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho cơ sở đào tạo. Trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử có giá trị như bản giấy bằng một trong các hình thức: qua VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

### **6.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

### **6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ (chỉ bổ sung những nội dung thay đổi so với lần cấp phép gần nhất):

- Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe theo mẫu quy định;

- Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử);

- Bản sao hoặc dữ liệu điện tử giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo bản sao biên lai (nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất) hoặc chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật về đất đai.

Trường hợp thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất: bản sao hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất còn thời hạn ít nhất là 05 năm kể từ ngày gửi hồ sơ, bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất hoặc bản sao giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với cơ sở vật chất của bên cho thuê;

- Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc dữ liệu điện tử);

- Đối với xe tập lái không thuộc quyền sở hữu của cơ sở đào tạo lái xe thì xuất trình bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc dữ liệu điện tử Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp.

Trường hợp giấy tờ đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

#### **6.4. Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn tổ chức kiểm tra thực tế: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;

- Thời hạn cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

#### **6.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.**

#### **6.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

#### **6.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy phép đào tạo lái xe.

#### **6.8. Phí, lệ phí: Không có.**

#### **6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe theo mẫu;

- Giấy phép đào tạo lái xe.

#### **6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

#### **6.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

## Mẫu báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe

CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BÁO CÁO ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE

#### I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo (Trường hoặc Trung tâm):

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc), các phòng ban:....

Địa chỉ liên lạc:.....

.....

Điện thoại:.....Fax:.....

2. Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp:.....

3. Quyết định thành lập số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

4. Giới thiệu tóm tắt cơ sở, các nghề đào tạo, quy mô đào tạo/năm.

#### II. BÁO CÁO VỀ ĐÀO TẠO LÁI XE

1. Đào tạo lái xe từ năm.....loại xe (xe con, xe tải.....tấn, xe khách, xe kéo rơ moóc...) theo văn bản số.....ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Từ khi thành lập đến nay đã đào tạo được..... học sinh, lái xe loại.....

2. Hiện nay đào tạo lái xe loại....., thời gian đào tạo.....tháng (đối với từng loại, số học sinh mỗi loại).

*(Trường hợp chưa đào tạo không nêu các điểm 1, 2 phần II)*

3. Tổng số phòng học hiện có, số phòng học chuyên môn, diện tích (m<sup>2</sup>), đủ hay thiếu phòng học.

Đánh giá cụ thể từng phòng học chuyên môn và các thiết bị dạy học: cabin, mô hình vật thực, phim, đèn chiếu hoặc thiết bị, dụng cụ tháo lắp.... (đối chiếu với quy định để báo cáo); chất lượng từng phòng học.

4. Mục tiêu, kế hoạch giảng dạy và từng mục: giáo trình, giáo án, hệ thống bài ôn luyện và thiết bị kiểm tra (thống kê và trình bày hiện vật).

5. Đội ngũ giáo viên

- Số lượng giáo viên dạy lý thuyết:.....

- Số lượng giáo viên dạy thực hành:.....

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH  
(hoặc LÝ THUYẾT) LÁI XE**

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD/CC	Hình thức tuyển dụng		Trình độ			Hạng giấy phép lái xe	Ngày trúng tuyển	Thâm niên dạy lái	Môn học giảng dạy	Ghi chú
				Biên chế	Hợp đồng (thời hạn)	Văn hóa	Chuyên môn	Sư phạm					
1													
2													
3													
...													

6. Xe tập lái: số lượng xe tập lái hiện có, thiếu hay đủ để học viên tập.
- Chung loại: số xe thông dụng; số xe kiểu cũ.
  - Tình trạng chất lượng kỹ thuật (còn bao nhiêu %).
  - Thiết bị dạy lái trên xe.
  - Số xe có Giấy chứng nhận kiểm định, giấy phép xe tập lái.

**DANH SÁCH XE TẬP LÁI**

Số TT	Số đăng ký xe	Nhãn xe	Hạng xe	Năm sản xuất	Chủ sở hữu/hợp đồng	Hệ thống phanh phụ (có, không)	Giấy phép xe tập lái (có, không)
1							
2							
3							
...							

**Ghi chú:** Danh sách sắp xếp thứ tự các hạng B, C1, C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE gửi kèm bản sao có chứng thực hoặc công chứng giấy đăng ký từng xe.

7. Sân tập lái có diện tích:..... m<sup>2</sup>.
- Đã tạo lập các tình huống để tập lái trên bãi tập.
  - Có hiện trường tập lái thực tế.
8. Đánh giá chung, đề nghị:
9. Đơn vị nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:
- Bản điện tử trả trên VNeid
  - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục chính cấp tỉnh, cấp xã
  - Bản giấy

Địa chỉ nhận kết quả:

- Trực tuyến: tên hòm thư điện tử;
- Thông qua dịch vụ Bưu chính đến địa chỉ:.....

**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU**

*(Ký tên, đóng dấu)*

## Mẫu Biên bản kiểm tra xét cấp phép đào tạo lái xe

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN KIỂM TRA XÉT CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

Ngày ..... tháng ..... năm ....., Đoàn kiểm tra xét cấp giấy phép đào tạo lái xe được thành lập tại Quyết định số:.....ngày .... tháng ..... năm ... của cơ quan có thẩm quyền....., đã tiến hành kiểm tra theo tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe:.....

Thành phần Đoàn gồm có:

1. Ông (Bà)..... Lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền - Trưởng đoàn.
2. Ông (Bà)..... Trưởng (Phó) phòng.....cơ quan có thẩm quyền.
3. Ông (Bà)..... Chuyên viên Phòng ..... - Thư ký.
4. Ông (Bà)..... Chuyên viên Phòng .....

Thành phần cơ sở đào tạo lái xe gồm có:

1. Ông (Bà): .....
2. Ông (Bà): .....
3. Ông (Bà): .....

Kết quả kiểm tra như sau:

4. Phòng học lý thuyết:

.....  
.....

5. Phòng học kỹ thuật lái xe:

6. Các phòng học khác:

.....  
.....

4. Giáo viên có.....người đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Giáo viên dạy lý thuyết.....người (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo);
- Giáo viên dạy thực hành lái xe.....người (danh sách trích ngang, hồ sơ kèm theo).

5. Xe tập lái có.....xe (kèm theo danh sách, giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép xe tập lái) đủ tiêu chuẩn, trong đó:

- Xe hạng B:.....chiếc;
- Xe hạng C1:.....chiếc;
- Xe hạng C:.....chiếc;
- Xe hạng D1:.....chiếc;
- Xe hạng D2:.....chiếc;
- Xe hạng D:.....chiếc;
- Xe hạng BE:.....chiếc;
- Xe hạng C1E:.....chiếc;
- Xe hạng CE:.....chiếc;
- Xe hạng D1E:.....chiếc;
- Xe hạng D2E:.....chiếc;
- Xe hạng DE:.....chiếc.

6. Sân tập lái có.....sân với diện tích.....m<sup>2</sup>; có đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, bảo đảm diện tích để bố trí đủ các bài học theo nội dung chương trình đào tạo và kích thước các bài tập lái xe ô tô tổng hợp theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với các hạng xe B, C1... được thẩm nhựạ (bê tông, ghi rõ các điều kiện khác), đủ (không đủ) điều kiện dạy lái.

Với kết quả kiểm tra trên, đề nghị Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép đào tạo lái xe các hạng.....; với lưu lượng:.....học viên.

Tên cơ sở đào tạo:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Fax:.....

Cơ quan trực tiếp quản lý:.....

Họ tên Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (Giám đốc, Phó Giám đốc):.....

**TRƯỞNG ĐOÀN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**THƯ KÝ**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

**Mẫu Giấy phép đào tạo lái xe**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY PHÉP**  
**ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;*

*Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....; Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....

2. Địa chỉ:.....

Điện thoại ..... Fax:.....

3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....

4. Được phép đào tạo:

- Hạng:.....

- Lưu lượng: .....

5. Địa điểm đào tạo:

- Đào tạo lý thuyết:

- Đào tạo thực hành lái xe trong hình:

- Đào tạo lái xe trên đường giao thông:

Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu Giấy phép đào tạo lái xe điện tử**

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

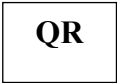
**GIẤY PHÉP**  
**ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ**  
**Mã số:...../.....**

*Căn cứ Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;  
Xét đề nghị của Đoàn kiểm tra được thành lập tại Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của cơ quan có thẩm quyền về việc .....  
Theo đề nghị của .....*

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**

1. Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô cho:.....
  2. Địa chỉ:.....  
Điện thoại ..... Fax:.....
  3. Cơ quan quản lý trực tiếp:.....
  4. Được phép đào tạo:
    - Hạng:.....
    - Lưu lượng: .....
  5. Địa điểm đào tạo:
    - Đào tạo lý thuyết:
    - Đào tạo thực hành lái xe trong hình:
    - Đào tạo lái xe trên đường giao thông:
- Cơ sở đào tạo lái xe phải xuất trình Giấy phép này với cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN**  
*(Ký tên, đóng dấu)*



## **7. Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (trường hợp cơ sở bồi dưỡng đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động)**

### **7.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Người có Chứng chỉ bị hỏng hoặc có sự sai lệch về thông tin, bị mất nộp hồ sơ cho Sở Xây dựng nơi quản lý cơ sở bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ đã cấp chứng chỉ (trường hợp cơ sở bồi dưỡng đã cấp chứng chỉ không còn hoạt động)

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp chứng chỉ không thuộc đối tượng được cấp lại hoặc hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng cấp lại chứng chỉ; trường hợp không cấp lại chứng chỉ thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Chứng chỉ được trả bản điện tử bằng một trong các hình thức: qua Công Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh hoặc cấp xã; trường hợp cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì được cấp bổ sung.

### **7.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia.

### **7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ theo mẫu quy định;
- 03 ảnh màu kích thước 2x3 cm chụp không quá 06 tháng.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **7.4. Thời hạn giải quyết:**

- 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **7.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân.**

### **7.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**7.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**7.8. Phí, lệ phí:**

**7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:**

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

- Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

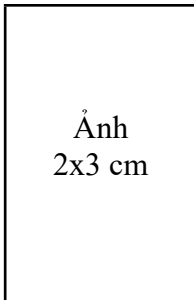
- Người có chứng chỉ bị hỏng hoặc có sự sai lệch về thông tin, bị mất có tên trong hồ sơ lưu trữ tại nơi cấp chứng chỉ.

**7.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

- Thông tư số 17/2026/TT-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

**Mẫu Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ**  
**BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO**  
**THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: .....(1).....

Tôi là:.....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số Căn cước công dân hoặc căn cước: .....

hoặc Hộ chiếu số..... ngày cấp..... nơi cấp: .....

Hiện tôi đã có Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ do .....(1)..... cấp.

Số Chứng chỉ: ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Lý do xin cấp lại: .....

Đề nghị .....(1)..... cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ để điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Nội dung khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi nhận kết quả thủ tục hành chính bằng hình thức:

- Bản điện tử: (Chọn một trong các hình thức)

+ Trả trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

+ Hệ thống thông tin của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã

- Bản giấy: (Chọn một trong các hình thức)

+ Trực tiếp tại cơ sở bồi dưỡng

+ Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã

+ Thông qua dịch vụ Bưu chính đến địa chỉ:.....

....., ngày ..... tháng .... năm...

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Ghi chú: (1) Sở Xây dựng ...../ Cơ sở bồi dưỡng.....*

Mẫu chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ

**CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG  
KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**1. Hình thức**

Mặt trước:

<b>BỘ XÂY DỰNG</b>	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> -----
XXXXXX/MT (1)	
<b>CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ</b>	
Ảnh 2x3 cm	Họ và tên .....
	Ngày sinh .....
	Nơi thường trú .....
Không thời hạn	..., ngày ... tháng ... năm 20 ...
<b>NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ BỒI DƯỠNG/ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG</b> <i>(Ký tên, đóng dấu)</i>	

Mặt sau:

**NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN XE MÁY CHUYÊN DÙNG CẦN CHÚ Ý**

1. Phải xuất trình Chứng chỉ để kiểm tra khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Nghiêm cấm hành vi tẩy xóa Chứng chỉ.
3. Trường hợp mất, hỏng phải làm thủ tục cấp lại tại nơi cấp Chứng chỉ lần đầu hoặc Sở Xây dựng.

**2. Quy cách**

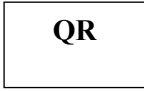
- a) Kích thước: Chiều dài: 86 mm; Chiều rộng: 54 mm.
- b) Màu sắc: Nền màu vàng nhạt; vỏ viền đỏ xung quanh rộng 1mm và cách mép ngoài của giấy chứng nhận là 1 mm.
- c) Bảo mật chống làm giả: Loại giấy tốt, có hoa văn chống làm giả,

**3. Cách ghi**

- 3.1. Tại vị trí (1): Số cấp Chứng chỉ gồm 6 chữ số tự nhiên từ nhỏ đến lớn. Hai ký tự cuối MT là mã tỉnh được lấy theo quy định của Chính phủ về danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam.
- 3.2. In Chứng chỉ dùng phông chữ Times New roman, màu của chữ và số là màu đen; họ và tên người được cấp Chứng chỉ kiểu chữ in đậm màu đen.
- 3.3. Dấu đóng trên Chứng chỉ có hai dấu: Dấu thu nhỏ loại dấu nổi đóng giáp lai với ảnh của người được cấp Chứng chỉ và dấu mực đỏ đóng vào vị trí người ký cấp Chứng chỉ.

Mẫu chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ điện tử

Mặt trước:

<b>BỘ XÂY DỰNG      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b>	
XXXXXX/MT (1)	
<b>CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ</b>	
Ảnh 2x3 cm	Họ và tên .....
	Ngày sinh .....
	Nơi thường trú .....
Không thời hạn	..., ngày ... tháng ... năm 20 ...
<i>Bản điện tử này có giá trị như bản giấy</i>	<b>NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ SỞ BỒI DƯỠNG/ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG</b>
	<i>(Ký tên, đóng dấu)</i>

Mặt sau:

<p><b>NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN XE MÁY CHUYÊN DÙNG CẦN CHÚ Ý</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Phải xuất trình Chứng chỉ để kiểm tra khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.</li><li>2. Nghiêm cấm hành vi tẩy xóa Chứng chỉ.</li><li>3. Trường hợp mất, hỏng phải làm thủ tục cấp lại tại nơi cấp Chứng chỉ lần đầu hoặc Sở Xây dựng....</li></ol>
--

## **8. Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ**

### **8.1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe đến sở Xây dựng.

b) Giải quyết TTHC:

Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ ngay trong ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bằng văn bản để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả.

Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính, trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bằng văn bản hoặc qua cổng dịch vụ công quốc gia để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản này.

Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng cấp giấy phép lưu hành xe tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép lưu hành xe theo mẫu quy định; trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản hoặc qua cổng dịch vụ công quốc gia và nêu rõ lý do.

Kết quả cấp giấy phép lưu hành xe được trả dưới dạng bản điện tử; trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì Sở Xây dựng có trách nhiệm trả đồng thời bản điện tử và bản giấy.

Trên tuyến, đoạn tuyến đường bộ đã được khảo sát, thiết kế, gia cường công trình đường bộ (nếu có), Sở Xây dựng được sử dụng báo cáo kết quả khảo sát, báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ trong thời gian 06 (sáu) tháng tính từ ngày lập báo cáo để phục vụ việc cấp giấy phép lưu hành xe cho các xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng có các thông số (gồm: kích thước bao ngoài, khối lượng toàn bộ của xe, tải trọng trục xe, cụm trục xe) tương đương hoặc nhỏ hơn phương tiện đã được cấp giấy phép lưu hành xe trước đó khi lưu hành trên tuyến, đoạn tuyến đường bộ này.

Trên tuyến, đoạn tuyến đường bộ đã được khảo sát, thiết kế, gia cường công trình đường bộ (nếu có), Sở Xây dựng được sử dụng báo cáo kết quả khảo sát, báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ trong thời gian 09 (chín) tháng kể từ ngày lập báo cáo để phục vụ việc cấp giấy phép lưu hành xe cho xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường khi đáp ứng các điều kiện sau:

+ Tuyến, đoạn tuyến đường bộ đã được khảo sát là đường cao tốc, đường cấp I, đường cấp II, đường cấp III đồng bằng;

+ Phương tiện đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe có thông số kỹ thuật (kích thước bao ngoài, khối lượng toàn bộ, tải trọng trục, cụm trục) không lớn hơn phương

tiện đã được cấp giấy phép lưu hành trước đó và có kích thước bao ngoài về chiều rộng  $\leq 3,3$  m.”.

## **8.2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp qua cổng dịch vụ công quốc gia, qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

## **8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đối với xe đăng ký và gắn biển số Việt Nam bao gồm:

+ Đơn đề nghị theo mẫu quy định;

+ Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

+ Báo cáo kết quả khảo sát (đối với trường hợp phải khảo sát đường bộ) theo mẫu quy định;

+ Báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ (đối với trường hợp phải gia cường công trình đường bộ).

- Đối với xe đăng ký và gắn biển số nước ngoài, bao gồm:

+ Đơn đề nghị theo mẫu quy định;

+ Báo cáo kết quả khảo sát (đối với trường hợp phải khảo sát đường bộ) theo mẫu quy định;

+ Báo cáo kết quả hoàn thành gia cường công trình đường bộ (đối với trường hợp phải gia cường công trình đường bộ);

+ Văn bản ủy quyền của tổ chức, cá nhân là chủ hàng, chủ phương tiện nước ngoài cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe (đối với trường hợp tổ chức, cá nhân là chủ hàng, chủ phương tiện nước ngoài không trực tiếp thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe);

+ Bản sao hoặc bản sao điện tử giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện;

+ Đối với các giấy tờ quy định tại điểm b và điểm c khoản này, trường hợp giấy tờ không được lập bằng tiếng Việt hoặc không có song ngữ tiếng Việt thì phải được dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

## **8.4. Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**8.5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

## **8.6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

#### **8.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ.

#### **8.8. Phí, lệ phí:** Không có.

#### **8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;
- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ;
- Biểu mẫu báo cáo kết quả khảo sát đường bộ phục vụ lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;
- Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;
- Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ.

#### **8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

Đáp ứng các quy định tại Điều 22, Điều 24 của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 19/2026/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2026).

#### **8.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.
- Thông tư số 19/2026/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

**Mẫu: Đơn đề nghị cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

**Kính gửi:** ..... (tên cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe) .....

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị: .....

Địa chỉ: .....Điện thoại: .....

*Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe ..... (ghi cụ thể loại hình đề nghị: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) ..... lưu hành trên đường bộ với các thông số sau:*

<b>1. Thông tin tổ hợp xe:</b>		
Thông số kỹ thuật	Xe ô tô hoặc xe ô tô đầu kéo	Rơ moóc (RM)/ Sơ mi rơ moóc (SMRM)
Số Giấy chứng nhận kiểm định		
Biển số đăng ký (hoặc đăng ký tạm đối với chưa hoàn thành việc đăng ký chính thức)		
Thời hạn kiểm định		
Khối lượng bản thân (kg)		
Khối lượng kéo theo theo thiết kế (kg)		
Khối lượng kéo theo cho phép tham gia giao thông (kg)		
Khối lượng hàng chuyên chở theo thiết kế (kg)		
Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông (kg)		
Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (kg)		
Kích thước bao của tổ hợp (dài x rộng x cao) (m)		
<b>2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có):</b>		
Tên (nhãn hiệu) thiết bị: .....		
Khối lượng bản thân của thiết bị (kg): .....		
Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m): .....		
Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất): .....		
<b>3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:</b>		

Loại hàng: .....	
Kích thước (D x R x C) m: .... Tổng khối lượng kg: ....	
<b>4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>	
Kích thước (D x R x C) m: .....	
Hàng vượt bên phải thùng xe: .....m	Hàng vượt phía trước thùng xe: ... m
Hàng vượt bên trái thùng xe: .....m	Hàng vượt phía sau thùng xe: ... m
Khối lượng toàn bộ của xe (gồm: khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân RM/SMRM + khối lượng thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có) + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng xếp trên xe): ..... kg	
<b>5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>	
Trục đơn: ... tấn	
Cụm trục kép: ....tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = .... m	
Cụm trục ba: ..... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = .... m	
Trục khác (nếu có): ..... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: d = .... m	

**6. Tuyến đường và thời gian vận chuyển:**

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...): .....

- Thời gian đề nghị lưu hành: từ ngày... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

**7. Sơ đồ xe thể hiện các kích thước:** chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe, chiều dài đuôi xe.

**8. Lý do đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe:** ..... (ghi cụ thể lý do theo nội dung tương ứng tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư này) .....

**9. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép cam kết bảo đảm về:** (a) tính chính xác của các thông tin cung cấp trong đơn đề nghị và hồ sơ; (b) tính hợp pháp của phương tiện và hàng hóa tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe; (c) chấp hành quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho công trình đường bộ; (d) chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn giao thông trong quá trình lưu hành phương tiện được cấp giấy phép lưu hành trên đường bộ và khắc phục hậu quả (nếu có) .....

**10. Nhận kết quả bằng hình thức:**

- Bản kết quả điện tử hợp lệ
- Bản kết quả giấy

....., ngày .... tháng ... năm ...  
**Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị**  
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

# Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE BÁNH XÍCH TỰ HÀNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ

**Kính gửi:** .... (tên cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe) ....

Tổ chức, cá nhân đề nghị: .....

Địa chỉ: .....Điện thoại: .....

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe bánh xích tự hành trên đường bộ với các thông số sau:

#### 1. Thông tin xe:

Thông số kỹ thuật	Xe bánh xích
Số Giấy chứng nhận kiểm định (nếu có)	
Biển số đăng ký (nếu có)	
Khối lượng toàn bộ theo thiết kế (kg)	

#### 2. Tuyến đường và thời gian vận chuyển:

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...): .....

- Thời gian đề nghị lưu hành: từ ngày... tháng ... năm ... đến ngày... tháng...năm...

#### 3. Sơ đồ xe thể hiện các kích thước: chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe.

4. Lý do đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe: ..... (ghi cụ thể lý do theo nội dung tương ứng tại khoản 1 Điều 22 của Thông tư này) .....

5. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép cam kết bảo đảm về: (a) tính chính xác của các thông tin cung cấp trong đơn đề nghị và hồ sơ; (b) tính hợp pháp của phương tiện tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe; (c) chấp hành quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho công trình đường bộ; (d) chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn giao thông trong quá trình lưu hành phương tiện được cấp giấy phép lưu hành trên đường bộ và khắc phục hậu quả (nếu có) .....

#### 6. Nhận kết quả bằng hình thức:

- Bản kết quả điện tử hợp lệ

- Bản kết quả giấy

....., ngày .... tháng ... năm ...

**Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Mẫu: Báo cáo kết quả khảo sát đường bộ phục vụ lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ**

**BIỂU MẪU**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƯỜNG BỘ**  
**PHỤC VỤ LƯU HÀNH XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE QUÁ TẢI**  
**TRỌNG, XE BÁNH XÍCH, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG,**  
**SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Gồm các nội dung thông tin tối thiểu sau:

**I. Thông tin chung**

1. Đơn vị thực hiện khảo sát:
2. Đơn vị vận chuyển:
3. Thông tin tổ hợp xe: *gồm ô tô đầu kéo, RM/SMRM, thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có)*
4. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:
  - Loại hàng: .....
  - Kích thước (D x R x C) m: ..... Tổng khối lượng: ..... kg
5. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:
  - Kích thước (D x R x C) m: ..... ; Hàng vượt phía trước thùng xe: ... m
  - Hàng vượt hai bên thùng xe: ..... m; Hàng vượt phía sau thùng xe: .... m
  - Khối lượng toàn bộ (*gồm khối lượng bản thân ô tô đầu kéo + khối lượng bản thân RM/SMRM + khối lượng thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có) + khối lượng số người ngồi trên xe + khối lượng hàng hóa*): ..... Kg
6. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:
  - Trục đơn: ... tấn
  - Cụm trục kép: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục:  $d = \dots$  m
  - Cụm trục ba: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề:  $d = \dots$  m
  - Trục khác (nếu có): ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề:  $d = \dots$  m

**II. Thông tin tuyến đường lưu hành**

- Nơi đi: ..... (*ghi đầy đủ, cụ thể*) .....
- Nơi đến: ..... (*ghi đầy đủ, cụ thể*) .....
- Tuyến đường vận chuyển chiều đi (chiều về nếu có): ..... (*ghi đầy đủ, cụ thể nơi đi, nơi đến, tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng, đi qua đường ngang tại Km...*) .....

### III. Tình trạng công trình trên tuyến bị hạn chế

Công trình trên tuyến bị hạn chế (nếu có):

TT	Tỉnh/Thành phố	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Thông tin giới hạn			Lý do hạn chế	Ghi chú
					Bề rộng hạn chế (m)	Chiều cao hạn chế (m)	Tải trọng hạn chế (tấn)		

### IV. Kết quả tính toán, đánh giá kỹ thuật tuyến

1. Khả năng chịu tải của nền, mặt đường (đối với vận chuyển hàng siêu trọng):
2. Khả năng chịu tải và tình trạng kết cấu của công trình cầu, cống và công trình đường bộ khác (đối với vận chuyển hàng siêu trọng):
3. Chiều cao tĩnh không (đối với vận chuyển hàng siêu trường):
4. Các vị trí có nguy cơ mất an toàn giao thông (nếu có):

### V. Hồ sơ, tài liệu kèm theo

- Sơ đồ tuyến đường vận chuyển:
- Biểu đồ, mô hình tính toán tải trọng (đối với vận chuyển hàng siêu trọng) hoặc báo cáo kỹ thuật liên quan:

### VI. Phương án vận chuyển và phương án bảo đảm an toàn giao thông

### VII. Kết luận và kiến nghị

- Giải pháp phương án vận chuyển (phân luồng, giờ cấm, bố trí người, phương tiện hỗ trợ,... nếu có):
- Các hạng mục công trình đường bộ cần gia cường trước khi vận chuyển (nếu có):

Với kết quả khảo sát, phương án vận chuyển và phương án bảo đảm an toàn giao thông nêu trên, xe, tổ hợp xe bảo đảm an toàn khi đi trên tuyến và không làm ảnh hưởng đến các kết cấu cầu, mặt đường, công trình phụ trợ liên quan trên tuyến vận chuyển./.

....., ngày ... tháng ... năm...

**Đại diện đơn vị thực hiện khảo sát**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Mẫu: Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ**

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP LƯU HÀNH XE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../ GLHX - CQCP

....., ngày ... tháng ... năm ....

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

*Có giá trị đến hết ngày ... tháng ... năm ...*

- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

- Căn cứ Thông tư số .... /2025/TT-BXD ngày ... /... /2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

- Xét đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe ..... (ghi cụ thể loại hình đề nghị: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) ..... trên đường bộ ngày .... tháng .... năm .... của ..... (tên tổ chức, cá nhân đứng đơn, địa chỉ) .....,

**Cho phép lưu hành xe** ..... (ghi cụ thể loại hình cho phép: xe quá tải trọng hoặc xe quá khổ giới hạn hoặc xe quá tải trọng và quá khổ giới hạn hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường hoặc xe vận chuyển hàng siêu trọng hoặc xe vận chuyển hàng siêu trường và siêu trọng) ... **trên đường bộ của** .... (tên tổ chức, cá nhân chủ xe) ... **với các thông tin như sau:**

<b>1. Thông tin tổ hợp xe:</b>		
Thông số kỹ thuật	Xe ô tô hoặc xe ô tô đầu kéo	Rơ moóc (RM)/ Sơ mi rơ moóc (SMRM)
Số Giấy chứng nhận kiểm định		
Biển số đăng ký (đăng ký tạm đối với trường hợp chưa hoàn thành việc đăng ký chính thức)		
<b>2. Thông tin thiết bị chuyên dùng để hỗ trợ phục vụ vận chuyển lắp, đặt trên xe (nếu có):</b> .....		

Tên (nhãn hiệu) thiết bị: .....	
Khối lượng bản thân của thiết bị (kg): .....	
Kích thước bao của thiết bị (dài x rộng x cao) (m): .....	
Tính năng của thiết bị (ghi theo thiết kế của nhà sản xuất): .....	
<b>3. Thông tin hàng hóa đề nghị chuyên chở:</b>	
Loại hàng: .....	
Kích thước (D x R x C) m: ..... Tổng khối lượng: .....kg	
<b>4. Thông tin kích thước, khối lượng toàn bộ của tổ hợp xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>	
Kích thước (D x R x C) m: ...	Hàng vượt phía trước thùng xe: ... m
Hàng vượt hai bên thùng xe: .... m	Hàng vượt phía sau thùng xe: .... m
Khối lượng toàn bộ của xe: ..... kg	
<b>5. Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:</b>	
Trục đơn: .... tấn	
Cụm trục kép: .... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục: $d = \dots$ m	
Cụm trục ba: ... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: $d = \dots$ m	
Trục khác (nếu có): .... tấn, khoảng cách giữa 02 tâm trục liền kề: $d = \dots$ m	

### 6. Tuyến đường vận chuyển

- Nơi đi.....(ghi cụ thể Km...../QL (ĐT)....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km) .....

- Nơi đến.....(ghi cụ thể Km...../QL (ĐT)....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km) .....

- Các tuyến đường được đi: .... (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng (nút giao), đi qua đường ngang (nếu có), các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến) .....

### 7. Các quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả RM/SMRM kéo theo); hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với RM/SMRM phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất; phải có cờ, đèn báo hiệu điểm nhô ra lớn nhất của kích thước bao ngoài của xe theo quy định.

- Khi lưu hành trên đường cao tốc và qua hầm đường bộ, trạm thu phí phải tuân thủ quy định về tốc độ, khoảng cách, làn đường và các quy định về quản lý, khai thác của công trình hoặc hướng dẫn của đơn vị quản lý công trình đó (nếu có).

- Khi qua cầu, xe chạy đúng .... (*tim hoặc làn*) .... với tốc độ .... Không dừng, đỗ xe trên cầu; không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.

- ..... (*các quy định bảo đảm an toàn khác nếu cần thiết*) ...

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng kiểm soát giao thông trên đường bộ.

### **8. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe:**

*Nơi nhận:*

- Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;
- Cục Cảnh sát giao thông;
- Phòng Cảnh sát giao thông các tỉnh, thành phố có tuyến đường, đoạn đường mà phương tiện đi qua;
- Các Sở Xây dựng có liên quan;
- .... (các cơ quan, đơn vị khác có liên quan) ...;

- Lưu: VT.....

**Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép lưu  
hành xe**  
*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Mã QRCode**



**Mẫu: Giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ**

**CƠ QUAN CẤP GIẤY  
PHÉP LƯU HÀNH XE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../ GLHX - CQCP

....., ngày ... tháng ... năm ....

**GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE BÁNH XÍCH  
TỰ HÀNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Có giá trị đến hết ngày ... tháng... năm....

- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

- Căn cứ Thông tư số .... /2025/TT-BXD ngày .... /.... /2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

- Xét đơn đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ ngày....tháng....năm..... của... (tên tổ chức, cá nhân đứng đơn, địa chỉ).....,

**Cho phép lưu hành xe bánh xích tự hành trên đường bộ của .... (tên tổ chức, cá nhân chủ xe) ... với các thông tin như sau:**

<b>1. Thông tin xe:</b>	
Thông số kỹ thuật	Xe bánh xích
Số Giấy chứng nhận kiểm định	
Biển số đăng ký (nếu có)	
Khối lượng toàn bộ của xe (kg)	
Kích thước bao của xe (dài x rộng x cao) (m)	

**2. Tuyến đường lưu hành:**

- Nơi đi.....(ghi cụ thể Km...../QL (ĐT) ....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km) .....

- Nơi đến...(ghi cụ thể Km...../QL (ĐT) ....., địa danh hoặc ghi cụ thể tuyến đường, địa danh đối với tuyến đường bộ không bố trí cột km) .....

- Các tuyến đường được đi: ..... (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng (nút giao), đi qua đường ngang (nếu có), các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến) .....

**3. Các quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:**

- Chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ các quy định của Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Phải bảo đảm các điều kiện an toàn kỹ thuật của xe và phải lắp guốc cho bánh xích.

- Chạy phía bên phải của chiều đi, đúng tốc độ thiết kế của xe và không quá tốc độ quy định trên đường; nhường đường cho các phương tiện khác.

- Khi qua cầu phải đi đúng .... (*tim hoặc làn*) .... với tốc độ chậm, không dừng, đỗ trên cầu; không dừng, đỗ xe trong phạm vi đường ngang.

- ..... (*các quy định bảo đảm an toàn khác nếu cần thiết*) .....

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

#### **4. Số điện thoại liên hệ của cơ quan cấp Giấy phép lưu hành xe:**

*Nơi nhận:*

- Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;
- Cục Cảnh sát giao thông;
- Phòng Cảnh sát giao thông các tỉnh, thành phố có tuyến đường, đoạn đường mà phương tiện đi qua;
- Các Sở Xây dựng có liên quan;
- .... (*các cơ quan, đơn vị khác có liên quan*) ...;

- Lưu: VT.....

**Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe**

*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Mã QRCode**

